BỘ Y TẾ
BỆNH VIỆN BỆNH NHIỆT ĐỚI TW

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2002/QĐ-NĐTW

Hà Nội, ngày 18 tháng 11 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán Mua sắm vật tư, linh kiện và phụ kiện máy in các loại

GIÁM ĐỐC
BỆNH VIỆN BỆNH NHIỆT ĐỚI TRUNG ƯƠNG

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023, được sửa đổi bổ sung tại Luật số 57/2024/QH15; Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định 349/2026/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2026 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ vào Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04 tháng 08 năm 2025 của Bộ Tài chính về việc Hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 921/QĐ-BYT ngày 11 tháng 04 năm 2024 của Bộ Y tế về việc Quy định thẩm quyền quyết định việc mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ phục vụ hoạt động của các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Y tế;

Căn cứ vào Quyết định số 1882/QĐ-NĐTW ngày 30/10/2026 của Giám đốc Bệnh viện Bệnh nhiệt đới Trung ương về việc phê duyệt dự toán, danh mục và chỉ tiêu kỹ thuật Mua sắm vật tư, linh kiện và phụ kiện máy in các loại;

Theo đề nghị của Phòng Công nghệ thông tin tại tờ trình số 78/TTr-CNTT ngày 16/11/2026 về việc trình kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán Mua sắm vật tư, linh kiện và phụ kiện máy in các loại.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán: Mua sắm vật tư, linh kiện và phụ kiện máy in các loại với nội dung chi tiết theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Phòng Công nghệ thông tin, phòng Tài chính kế toán và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- Giám đốc Bệnh viện;
- Lưu VT.

GIÁM ĐỐC

BỆNH VIỆN BỆNH NHIỆT ĐỚI TRUNG ƯƠNG

Phạm Ngọc Thạch

BỘ Y TẾ
BỆNH VIỆN BỆNH NHIỆT ĐỚI TW

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phụ lục

KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU
DỰ TOÁN MUA SẮM VẬT TƯ, LINH KIỆN VÀ PHỤ KIỆN MÁY IN CÁC LOẠI

(Kèm theo Quyết định Số: 2002/QĐ-NĐTW ngày 18 /11 /2026 của Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới Trung ương)

Stt	Tên chủ đầu tư	Tên gói thầu		Giá gói thầu	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu	Tùy chọn mua thêm
		Tên gói thầu	*Tóm tắt công việc chính của gói thầu*									
1	Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới Trung ương	Gói thầu số 04: Mua sắm vật tư, linh kiện và phụ kiện máy in các loại	Mua sắm vật tư, linh kiện và phụ kiện máy in các loại cho năm 2026-2027	1.035.850.000	Nguồn thu dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh	Chào giá trực tuyến rút gọn		45 ngày	Quý IV năm 2026	Đơn giá cố định	12 tháng	Không áp dụng
Tổng giá gói thầu				***1.035.850.000 đồng*** *(Bằng chữ: Một tỷ không trăm ba mươi lăm triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng ./.)*								

BỘ Y TẾ
BỆNH VIỆN BỆNH NHIỆT ĐỚI TW

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phụ lục

CHI TIẾT DANH MỤC MUA SẮM VẬT TƯ, LINH KIỆN VÀ PHỤ KIỆN MÁY IN CÁC LOẠI

(Kèm theo Quyết định Số: 2002/QĐ-NĐTW ngày 18 / 11 /2026 của Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới Trung ương)

STT	Danh mục hàng hóa/dịch vụ	Khối lượng	Đơn vị tính	Đơn giá kế hoạch (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)	Ghi chú
1	Mực đổ Laser tương thích với máy in A4 Canon/HP phổ thông	2500	Lọ	100.000	250.000.000	
2	Trống in tương thích với máy in A4 Canon/HP phổ thông	250	Cái	40.000	10.000.000	
3	Gạt từ/ gạt trống tương thích với máy in A4 Canon/HP phổ thông	200	Cái	30.000	6.000.000	
4	Trục cao su/ trục sạc tương thích với máy in A4 Canon/HP phổ thông	100	Cái	40.000	4.000.000	
5	Trục từ tương thích với máy in A4 Canon/HP phổ thông	100	Cái	40.000	4.000.000	
6	Hộp mực tương thích với máy in A4 Canon/HP phổ thông	250	Hộp	300.000	75.000.000	
7	Cụm trống tương thích với máy in A4 Canon/HP phổ thông	20	Cái	400.000	8.000.000	
8	Lô sấy tương thích với máy in A4 Canon/HP phổ thông	100	Cái	200.000	20.000.000	
9	Lô ép tương thích với máy in A4 Canon/HP phổ thông	100	Cái	200.000	20.000.000	
10	Cụm sấy tương thích với máy in A4 Canon/HP phổ thông	20	Cái	1.100.000	22.000.000	
11	Hộp mực tương thích với máy in HP Laser M404dn/dw	50	Hộp	400.000	20.000.000	
12	Lô sấy tương thích với máy in HP Laser M404dn/dw	20	Cái	200.000	4.000.000	
13	Lô ép tương thích với máy in HP Laser M404dn/dw	20	Cái	200.000	4.000.000	

STT	Danh mục hàng hóa/dịch vụ	Khối lượng	Đơn vị tính	Đơn giá kế hoạch (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)	Ghi chú
14	Cụm sấy tương thích với máy in HP Laser M404dn/dw	20	Cái	1.700.000	34.000.000	
15	Trống in tương thích với máy in HP LaserJet MFP M436nda	10	Cái	400.000	4.000.000	
16	Gạt từ/ gạt trống tương thích với máy in HP LaserJet MFP M436nda	10	Cái	250.000	2.500.000	
17	Trục cao su/ trục sạc tương thích với máy in HP LaserJet MFP M436nda	10	Cái	300.000	3.000.000	
18	Trục từ tương thích với máy in HP LaserJet MFP M436nda	10	Cái	300.000	3.000.000	
19	Hộp mực tương thích máy in HP LaserJet MFP M436nda	100	Hộp	350.000	35.000.000	
20	Cụm trống tương thích với máy in HP LaserJet MFP M436nda	10	Cái	1.700.000	17.000.000	
21	Lô sấy tương thích với máy in HP LaserJet MFP M436nda	10	Cái	450.000	4.500.000	
22	Lô ép tương thích với máy in HP LaserJet MFP M436nda	10	Cái	500.000	5.000.000	
23	Cụm sấy tương thích với máy in HP LaserJet MFP M436nda	10	Cái	2.600.000	26.000.000	
24	Mực đổ Laser tương thích với máy in SamSung	150	Lọ	105.000	15.750.000	
25	Trống in tương thích với máy in SamSung	10	Cái	60.000	600.000	
26	Gạt từ/ gạt trống tương thích với máy in SamSung	10	Cái	50.000	500.000	
27	Trục cao su/ trục sạc tương thích với máy in SamSung	10	Cái	50.000	500.000	
28	Trục từ tương thích với máy in SamSung	10	Cái	50.000	500.000	
29	Hộp mực tương thích máy in SamSung	10	Hộp	300.000	3.000.000	
30	Cụm trống tương thích với máy in SamSung	10	Cái	60.000	600.000	
31	Lô sấy tương thích với máy in SamSung	10	Cái	250.000	2.500.000	

STT	Danh mục hàng hóa/dịch vụ	Khối lượng	Đơn vị tính	Đơn giá kế hoạch (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)	Ghi chú
32	Lô ép tương thích với máy in SamSung	10	Cái	300.000	3.000.000	
33	Cụm sấy tương thích với máy in SamSung	10	Cái	1.500.000	15.000.000	
34	Mực đổ Laser tương thích với các dòng máy in Brother	500	Lọ	100.000	50.000.000	
35	Trống in tương thích với các dòng máy in Brother	20	Cái	70.000	1.400.000	
36	Gạt từ/ gạt trống tương thích với các dòng máy in Brother	20	Cái	60.000	1.200.000	
37	Trục cao su/ trục sạc tương thích với các dòng máy in Brother	20	Cái	80.000	1.600.000	
38	Trục từ tương thích với các dòng máy in Brother	20	Cái	80.000	1.600.000	
39	Hộp mực tương thích với các dòng máy in Brother	20	Hộp	200.000	4.000.000	
40	Cụm trống tương thích với các dòng máy in Brother	10	Cái	450.000	4.500.000	
41	Lô sấy tương thích với các dòng máy in Brother	20	Cái	200.000	4.000.000	
42	Lô ép tương thích với các dòng máy in Brother	20	Cái	250.000	5.000.000	
43	Cụm sấy tương thích với các dòng máy in Brother	20	Cái	1.200.000	24.000.000	
44	Mực in màu nước tương thích với máy in các dòng Epson L8050, Epson L805, Epson L1110, Epson L1210, Epson L310,…	450	Lọ	80.000	36.000.000	
45	Cụm mực thải tương thích với máy in các dòng Epson L8050, Epson L805, Epson L1110, Epson L1210, Epson L310,…	100	Cái	1.200.000	120.000.000	
46	Mực in màu nước tương thích với máy in màu Canon Pixma G1010,…	100	Lọ	100.000	10.000.000	
47	Hộp mực tương thích máy photo Ricoh 2501/2001L	3	Hộp	300.000	900.000	

STT	Danh mục hàng hóa/dịch vụ	Khối lượng	Đơn vị tính	Đơn giá kế hoạch (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)	Ghi chú
48	Cụm trống tương thích với máy photo Ricoh 2501/2001L	3	Cái	3.000.000	9.000.000	
49	Cụm sấy tương thích với máy photo Ricoh 2501/2001L	3	Cái	3.400.000	10.200.000	
50	Hộp mực tương thích máy photo Canon 2006	6	Hộp	600.000	3.600.000	
51	Cụm trống tương thích với máy photo Canon 2006	3	Cái	1.800.000	5.400.000	
52	Cụm sấy tương thích với máy photo Canon 2006	3	Cái	4.200.000	12.600.000	
53	Hộp mực tương thích các máy photo Fujixeorox DocuCentre-V2060	3	Hộp	1.000.000	3.000.000	
54	Cụm trống tương thích các máy photo Fujixeorox DocuCentre-V2060	3	Cái	2.700.000	8.100.000	
55	Cụm sấy tương thích các máy photo Fujixeorox DocuCentre-V2060	3	Cái	3.600.000	10.800.000	
56	Giấy nhiệt máy lấy số tự động	400	Cuộn	35.000	14.000.000	
57	Ruy băng mực in máy in mã vạch tương thích với các dòng Bixolon, Godex, Zebra,...	500	Cuộn	90.000	45.000.000	
58	Quả đào kéo giấy tương thích với các dòng máy in	100	Cái	200.000	20.000.000	
59	Dây cáp usb kết nối máy in với máy tính	15	Cái	200.000	3.000.000	
60	Thanh nhiệt máy in	10	Cái	400.000	4.000.000	
Tổng cộng giá trị kế hoạch:					**1.035.850.000**	
Bằng chữ: Một tỷ không trăm ba mươi lăm triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng./.						